

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày 08-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Giang Văn Thảo,

Bà Dương Thị Hồng Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Thành - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4- Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Ninh - Kiểm sát V.

Ngày 08 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Văn D, sinh ngày 02 tháng 10 năm 2004, tại Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, tỉnh Tuyên Quang (cũ là thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Cao Lan; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn N và bà Đặng Thị C; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/3/2025; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị hại: Anh Phan Văn K, sinh năm 2002; (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Phan Văn Đ, sinh năm 1978;

2. Bà Ninh Thị V, sinh năm 1977;

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Thái S, tỉnh Tuyên Quang; là bố mẹ đẻ của bị hại; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1988, nơi cư trú: Xóm P, xã B, tỉnh Nghệ An (cũ là Xóm P, xã Ngọc S, huyện Đ, tỉnh Nghệ An); vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Công ty xây dựng và đầu tư B; địa chỉ: phường Đ, thành phố Hải Phòng (cũ là phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng), người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H - chức vụ Giám đốc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 09/11/2024, bị cáo Trần Văn D (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS: 22Y1 - 345.97 phía sau chở anh Phan Văn K đi trên cầu Tân Vũ - Lạch Huyện theo hướng từ Cát Hải về nội thành Hải Phòng. Khi đến Km 9 + 500 cầu Tân Vũ Lạch Huyện thuộc địa phận phường Đông Hải, TP Hải Phòng, bị cáo D điều khiển xe mô tô vượt lên qua một chiếc xe container đi phía trước cùng chiều, lạng lách, lấn sang làn đường ngược chiều và đâm trực diện vào cản trước bên trái xe ô tô trộn bê tông BKS: 15C – 330.57 do anh Nguyễn Văn S điều khiển đi trên làn đường ở giữa (làn sát giải phân cách liền màu vàng phân chia hai chiều đường trên cầu Tân Vũ - Lạch Huyện) theo hướng từ nội thành Hải Phòng ra Cát Hải làm anh K, D và xe mô tô bị đổ ra đường. Hậu quả: Anh K tử vong tại chỗ, D bị thương, 02 phương tiện hư hỏng.

Tại Kết luận giám định tử thi số 3701/KL-KTHS ngày 09/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng, xác định và kết luận: Phan Văn K bị thương tích vùng 1/3 giữa cẳng chân trái có đặc điểm hình thành do vật nhọn (đầu xương gãy) tác động. Ngoài ra các thương tích khác trên tử thi có đặc điểm hình thành do vật tày tác động. Về nguyên nhân chết: Sốc do đa chấn thương.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra tai nạn là trên Cầu Tân Vũ Lạch Huyện đoạn chạy qua km9+500, phường Đông Hải 2, quận Hải An (nay là phường Đông Hải), TP Hải Phòng là đường hai chiều không có dải phân cách cứng phân chia hai chiều đường. Chiều đường hướng Đông đi thị trấn Cát Hải, mặt đường rộng 7,2m chia thành hai làn đường bằng vạch kẻ S màu trắng đứt đoạn. Chiều đường hướng Tây đi trung tâm TP Hải Phòng, mặt đường rộng 7,2m chia thành hai làn đường bằng vạch kẻ S màu trắng đứt đoạn. Mặt đường được trải nhựa asphalt bằng phẳng, bề mặt tương đối sạch sẽ, giữa đường có vạch S liền màu vàng phân chia hai chiều đường riêng biệt; lề đường hai bên là dải lan can bảo vệ cao 0,8m.

Lấy mép dải lan can bảo vệ phía Bắc đường (hướng đi trung tâm TP Hải Phòng) của cầu Tân Vũ Lạch Huyện làm mép chuẩn. Lấy cột mốc báo hiệu Km9+500 gắn trên lan can bảo vệ phía Bắc đường (hướng đi trung tâm TP Hải Phòng) làm mốc cố định.

Vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết trên hiện trường như sau :

Có cụm dấu vết cày xước đứt đoạn trên mặt đường dài 7,8m, rộng trung bình 0,4m, chiều hướng từ Đông Nam sang Tây Bắc, vị trí: nằm tại làn đường phía ngoài của chiều đường đi trung tâm TP Hải Phòng, điểm đầu vết cách mép chuẩn 4,9m, cách mốc cố định 5,8m về hướng Đông Nam (hướng về thị trấn Cát Hải), điểm cuối

vết nằm phía dưới xe mô tô mang biển kiểm soát 22Y1-345.97 cách mép chuẩn 0,5m, cách mốc cố định 1,9m về hướng Tây (về hướng đi trung tâm TP Hải Phòng).

Xe mô tô nhãn hiệu Honda (wave), mang biển kiểm soát 22Y1-345.97 trong trạng thái đổ nghiêng phải, đầu xe quay hướng đi trung tâm TP Hải Phòng, đuôi xe quay hướng đi thị trấn Cát Hải, vị trí: xe nằm ngay sát dải lan can phía Bắc cầu, trục bánh sau cách mép chuẩn 0,55m, cách mốc cố định 1,8m về hướng đi trung tâm TP Hải Phòng, trục bánh trước cách mép chuẩn 0,8m, cách mốc cố định 2,9m.

Có 01 đám tạp chất màu nâu đỏ dạng chảy đọng, thẩm loang nằm trong diện 0,8m x 0,6m, vị trí: nằm tại làn đường phía ngoài của chiều đường đi trung tâm TP Hải Phòng, tâm diện cách mép chuẩn 4m, cách trục bánh trước xe mô tô mang biển kiểm soát 22Y1-345.97 là 6,1m về hướng Tây Nam.

Tử thi nam giới Phan Văn K nằm úp, đầu quay hướng Đông Bắc (hướng về thị trấn Cát Hải), hai chân quay hướng Tây Nam, tay trái mở co gấp giờ ngang vai, tay phải dang rộng lòng bàn tay úp, hai chân duỗi thẳng tự nhiên, vị trí: đầu tử thi cách mép chuẩn 2,1m, cách vị trí đặt số 3 là 11,6m về hướng Tây Bắc, giữa hai gót chân cách mép chuẩn là 2,8m.

Vị trí xe trộn bê tông mang biển kiểm soát 15C-330.57 nằm tại làn đường phía ngoài của chiều đường đi thị trấn Cát Hải, đầu xe quay hướng Đông đỗ song song với vạch S liền màu vàng phân chia chiều đường, trục bánh sau cùng bên trái (bên lái) cách mép chuẩn là 8,9m, cách vạch S liền màu vàng giữa đường 1,2m, cách điểm đầu vị trí đặt số 1 là 25,5m về hướng Đông Nam (hướng đi thị trấn Cát Hải), trục bánh trước bên trái cách mép chuẩn 8,9m.

Rải rác trên mặt đường tại khu vực khám nghiệm có nhiều mảnh nhựa vỡ, mảnh kính vỡ, mảnh kim loại gãy dạng của phương tiện.

Khám nghiệm các dấu vết trên phương tiện xe mô tô BKS: 22Y1-345.97, xe ô tô BKS: 16C-33057. Tại Kết luận giám định số 3700 ngày 05/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hải Phòng kết luận:

“- Dấu vết mài trượt xước mất S màu đen, bám dính tạp chất màu trắng (dạng S) theo chiều từ trước về sau ở mặt ngoài phía trên yếm trái xe mô tô mang BKS: 22Y-345.97 (Ảnh 05,06: Bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước mất S màu trắng, bám dính tạp chất màu đen (dạng S) theo chiều từ trước về sau ở mặt ngoài bên trái (bên lái) cản trước xe ô tô BKS: 15C-330.57 (Ảnh 11,12: Bản ảnh giám định).

- Không đủ căn cứ để xác định điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS: 15C-330.57 với xe mô tô BKS: 22Y-345.97”

Tại Phiếu xét nghiệm máu ngày 09/11/2024 của của bệnh viện hữu nghị Việt Tiệp đối với Trần Văn D khi D cấp cứu cho kết quả nồng độ cồn trong máu ở mức 167,60 mg/dl.

Tại Kết luận giám định hóa pháp số 2702 ngày 04/12/2024 của Viện Pháp y Quân đội kết luận: Tìm thấy Ethanol trong mẫu máu của Phan Văn K, nồng độ 140,3mg/100ml máu

Tại Kết luận giám định hóa pháp số 2703 ngày 04/12/2024 của Viện Pháp y Quân đội kết luận: Không tìm thấy Ethanol, không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu máu Nguyễn Văn S.

Về vật chứng: 01 xe mô tô BKS 22Y1 - 356.97 qua xác minh xác định chiếc xe trên là tài sản của anh Phan Văn K, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an TP Hải Phòng đã trả lại cho gia đình anh K. 01 xe ô tô trộn bê tông BKS : 15C – 330.57 của Công ty CP XD&ĐT Bảo Lộc, 01 đăng ký xe ô tô BKS : 15C – 330.57, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS : 15C – 330.57 qua xác minh xác định là tài sản của Công ty CP XD&ĐT Bảo Lộc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP Hải Phòng đã trả lại cho Công ty CP XD&ĐT Bảo Lộc.

Về dân sự: Bị cáo và gia đình anh Phan Văn K đã tự thỏa thuận và giải quyết về phần bồi thường dân sự. Gia đình bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Nguyễn Văn S và chủ sở hữu xe ô tô trộn bê tông BKS: 15C – 330.57 (Công ty cổ phần xây dựng và đầu tư Bảo Lộc) đã hỗ trợ cho gia đình bị hại Phan Văn K số tiền là 45.000.000đ, hỗ trợ cho bị cáo Trần Văn D số tiền là 30.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt do sau khi bị tai nạn xong bị cáo bị gãy chân, gãy tay không thể đi lại được nên không thể có mặt tại phiên tòa.

Bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 30/7/2025 của Viện kiểm sát khu vực 4 – Hải Phòng truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa chủ tọa phiên tòa công bố các tài liệu có trong hồ sơ vụ án gồm lời khai của bị cáo, lời khai của đại diện hợp pháp bị hại và của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường...

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng, điều tra V, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Hải Phòng, Kiểm sát

V trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại giai đoạn điều tra và tại giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt, hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo bị tai nạn giao thông, bị gãy chân, tay, không đi lại được, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin xét xử vắng mặt và tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

Về tội danh và khung hình phạt:

[3] Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó xác định: Khoảng 15 giờ 50 phút, ngày 09/11/2024, tại Km 9 + 500 cầu Tân Vũ Lạch Huyện, thuộc địa phận phường Đông Hải, TP Hải Phòng, bị cáo Trần Văn D (không có giấy phép lái xe, trong máu có nồng độ cồn) điều khiển xe mô tô phía sau chở anh Phan Văn K đi lán sang làn đường ngược chiều, đâm vào phía đầu xe ô tô trộn bê tông BKS: 15C - 330.57 do anh Nguyễn Văn S điều khiển làm bị cáo và anh K, cùng xe mô tô đổ ra đường. Hậu quả anh K tử vong tại chỗ.

[4] Hành vi điều khiển xe ô tô khi tham gia giao thông gây tai nạn của bị cáo đã vi phạm quy định tại Điều 35 của Luật Phòng chống tác hại rượu bia (sửa đổi bổ sung khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008) khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 (nay là khoản 1, 2 Điều 9 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024)

[5] Khoản 9 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ quy định:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm:

9. Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”.

Điều 35 của Luật Phòng chống tác hại rượu bia quy định: “*Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn*”

Tại khoản 1, 2 Điều 9 của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 quy định: *Các hành vi bị nghiêm cấm:*

1. Điều khiển xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật...

2. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.”

[6] Cáo trạng của Viện kiểm sát khu vực 4 – Hải Phòng truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật, khi tham gia giao thông đường bộ bị cáo sử dụng

rượu bia, lạng lách, đánh võng lấn sang làn đường ngược chiều, dẫn đến vụ việc tai nạn nói trên, hậu quả anh Phan Văn K là con duy nhất trong gia đình đã tử vong, bị cáo bị thương nặng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể là trật tự an toàn giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo tham gia giao thông nhưng không có ý thức chấp hành Luật giao thông đường bộ, vi phạm quy tắc giao thông. Lỗi của bị cáo trong vụ án này là lỗi vô ý, nhưng đã để lại những hậu quả hết sức nặng nề xâm phạm nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác và của chính bị cáo. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng thời bị cáo cũng chính là người bị thiệt hại về sức khỏe trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thoả thuận, thống nhất xong việc bồi thường. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hải Phòng đã trả lại 01 xe mô tô BKS 22Y1 - 356.97 cho gia đình anh K; trả lại 01 xe ô tô trộn bê tông BKS15C – 330.57, 01 đăng ký xe ô tô BKS 15C – 330.57, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 15C – 330.57 cho Công ty Cổ phần xây dựng và đầu tư Bảo Lộc. Việc trả lại các phương tiện trên cho các chủ sở hữu hợp pháp của Cơ quan Cảnh sát điều tra là đúng quy định pháp luật.

Về vấn đề khác:

[12] Đối với anh Nguyễn Văn S là người điều khiển xe ô tô Biển kiểm soát: 15C-330.57 đi đúng làn đường, phần đường, đúng tốc độ cho phép, không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông nên không có căn cứ để xử lý.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố Bị cáo Trần Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn D 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án đến khi bị cáo bị bắt thi hành án hoặc tự nguyện đi thi hành án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4- Hải Phòng;
- Phòng THA dân sự khu vực 4 - Hải Phòng;
- UBND xã Thái S, tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Như Quỳnh

THÀNH V HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Như Quỳnh

